

Bản án số: **38/2022/HS - PT.**

Ngày 10 - 8 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương.

Các Thẩm phán: Ông Hồ Hữu Việt và ông Ma Ngọc Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 41/2022/TLPT-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Cao Văn P do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2022/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: **Cao Văn P**, sinh ngày 28/4/1981 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; con ông (không xác định) và bà Cao Thanh Toàn, sinh năm 1961; vợ: Đỗ Thị Na, sinh năm 1985; con: Có 03 con.

* Tiền án; Tiền sự: Không.

* Nhân thân: Năm 1998 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ (vụ án có đồng phạm), về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22-ST ngày 25/8/1998.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cầm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Văn Lý – Luật sư, Văn phòng luật sư số 1 Vĩnh Phúc, Chi nhánh Tuyên Quang thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Phúc;

Địa chỉ: Tổ dân phố 12, phường An Tường, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại: Ông Trần Văn T, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Cao Văn P và ông Trần Văn T là hàng xóm nhưng từng có tranh chấp về phần đất giáp ranh và đã được Ủy ban nhân dân xã T giải quyết, gia đình P đã nhất trí tự tháo dỡ phần gạch đã xây nhưng chưa tháo dỡ. Ngày 24/6/2021 ông Trần Văn T thuê ông Trần Văn T1 dùng máy cuốc để cuốc phần đất của ông T giáp ranh với đất của gia đình Cao Văn P. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày khi máy cuốc đang tiến hành thi công thì P nói với ông T “Sao anh lại cuốc đất gần nhà em thế”, ông T nói “Đất của tao thì tao cuốc”, sau đó hai bên cãi chửi nhau và lao vào nhau giằng co, trong lúc giằng co P dùng chân đạp vào chân của ông T, ông T1 cùng ở đó lao vào can ngăn và ôm giữ P, ông T chạy đến vị trí bà Nguyễn Thị Xuân, (là vợ của ông T) để lấy con dao trong tay bà Xuân nhưng bà Xuân không cho, ông T không lấy được dao chạy quay lại chỗ P. Lúc này, P thoát ra khỏi tay ông T1 đang ôm giữ, P cúi xuống dùng tay phải nhặt được 01 viên gạch Tuynel (kích thước 20x8,5x4,5cm) giơ lên ném từ trên xuống về phía ông T đang đứng đối diện cách P khoảng 02m thì trúng vào vùng thái dương đỉnh trái của ông T khiến ông T bị thương chảy máu. Sau đó P bỏ chạy vào nhà và đóng cửa sắt lại, còn T nhặt đá ném trúng vào cửa sắt của gia đình P gây hư hỏng. Sau đó ông T được đưa đến Trung tâm y tế huyện H và Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang khám điều trị, đến ngày 30/6/2021 thì ra viện.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, ông Trần Văn T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Kết luận pháp y về thương tích số 105/2021/TgT ngày 05/7/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 3% (*Ba phần trăm*).

Tại kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 28/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, kết luận: Tổng giá trị tài sản (cửa sắt) bị làm hư hỏng tại thời điểm ngày 24/6/2021 là 1.498.500đ (*Một triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn năm trăm đồng*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn P phạm tội *Cố ý gây thương tích*.

Xử phạt: Bị cáo Cao Văn P 08 (Tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/4/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường dân sự; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, bị hại ông Trần Văn T có đơn kháng cáo với lý do đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên kháng cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo bị hại hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

- Về nội dung: Xét kháng cáo của bị hại ông Trần Văn T: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Cao Văn P 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, mức án phù hợp; Tại cấp phúc thẩm, bị hại không cung cấp được tài liệu chứng cứ mới chứng minh cho nội dung kháng cáo. Đối với bị cáo, ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp số tiền 11.422.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm, đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Trần Văn T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Văn P 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ghi nhận bị cáo đã nộp tiền bồi thường cho bị hại. Bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H.

Khi được Hội đồng xét xử cho phép nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người bào chữa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo của bị hại là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cao Văn P khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, bản ảnh hiện trường, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 24/6/2021, tại phần đất giáp ranh với đất của gia đình Cao Văn P thuộc thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, do có mâu thuẫn tranh chấp đất đai từ trước, Cao Văn P đã có hành vi dùng 01 viên gạch Tuynel ném trúng vào vùng thái dương đỉnh trái của ông Trần Văn T, gây thương tích tổn hại cơ thể tỷ lệ 3% (Ba phần trăm). Hành vi của bị cáo Cao Văn P bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang xét xử về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nộp số tiền 11.422.000 đồng (*Mười một triệu bốn trăm hai mươi hai nghìn đồng*) để bồi thường thiệt hại cho bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm, đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị hại ông Trần Văn T đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Giữa bị cáo và bị hại đã có mâu thuẫn từ trước về tranh chấp phần đất giáp ranh và đã được Ủy ban nhân dân xã T giải quyết yêu cầu gia đình bị cáo P phải tháo dỡ, nhưng khi bị cáo P chưa tháo dỡ thì ông T tự ý thuê máy cày về tháo dỡ dẫn đến việc cãi nhau và xảy ra thương tích cho ông T. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo với mức án 08 (Tháng) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tại cấp phúc thẩm, bị hại không xuất trình các tình tiết, căn cứ chứng minh cho nội dung kháng cáo, do đó không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng

cáo của bị hại cần giữ nguyên mức án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị hại phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Cao Văn P đã nộp số tiền 11.422.000 đồng (*Mười một triệu bốn trăm hai mươi hai nghìn đồng*) tiền bồi thường cho bị hại tại biên lai thu tiền số 0001948 ngày 09 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại ông Trần Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt đối với bị cáo như sau:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Cao Văn P **08 (Tám)** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **01 (Một)** năm **04 (Bốn)** tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/4/2022.

Giao bị cáo Cao Văn P cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt tù của bản án mới theo quy định.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

- Về án phí: Bị hại ông Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Cao Văn P đã nộp số tiền 11.422.000 đồng (*Mười một triệu bốn trăm hai mươi hai nghìn đồng*) tiền bồi thường cho bị hại tại biên lai thu tiền số

0001948 ngày 09 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (10/8/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện H;
- VKSND huyện H;
- CQCSĐT Công an huyện H;
- Chi cục THA huyện H;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hương